

Số: 65/2023/QĐST-HNGĐ

Mỹ Đức, ngày 14 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 14/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: anh **Trương Phi H**, sinh năm 1988.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tiểu khu K, thị trấn Kh, huyện T, tỉnh Hà Nam.

- *Bị đơn*: chị **Trần Thị Vân A**, sinh năm 1999.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn A, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thoả thuận giữa anh Trương Phi H và chị Trần Thị Vân A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: anh Trương Phi H và chị Trần Thị Vân A thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 26 ngày 27/4/2017 của Ủy ban nhân dân thị trấn Kh, huyện T, tỉnh Hà Nam cấp cho Trần Thị Vân A và Trương Phi H không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: chị Trần Thị Vân A và anh Trương Phi H xác nhận có 01 con chung là: Trương Thiên A, sinh ngày 05/7/2017. Hiện tại cháu Trương Thiên A đang ở với chị Trần Thị Vân A. Khi ly hôn, chị Trần Thị Vân A và anh Trương Phi H thỏa thuận: giao cháu Trương Thiên A cho anh Trương Phi H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác; ghi nhận sự tự nguyện của anh Trương Phi H không yêu cầu chị Trần Thị Vân A phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Trần Thị Vân A đến khi có yêu cầu mới.

Chị Trần Thị Vân A có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: chị Trần Thị Vân A và anh Trương Phi H xác nhận không có và đều không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về án phí: anh Trương Phi H tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và sung quỹ Nhà nước 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại. Được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0039202 ngày 07/02/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND thị trấn Kh (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Đức Hiệp